

Số: 108/2018/QĐST- VHNGĐ

Vũng Tàu, ngày 21 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ Việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 376/2018/TLST-VHNGĐ ngày 26-4-2018, giữa:

- *Người yêu cầu*: Bà Vũ Thị Thu L, sinh năm 1983.

Địa chỉ nhà đường B, phường I, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- *Người yêu cầu*: Ông Võ Ngọc M, sinh năm 1980.

Địa chỉ nhà đường B, phường I, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11-5-2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11-5-2018 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Vũ Thị Thu L và ông Võ Ngọc M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1]. Về hôn nhân: Công nhận bà Vũ Thị Thu L và ông Võ Ngọc M thuận tình ly hôn.

[2.2]. Về con chung: Bà Vũ Thị Thu L và ông Võ Ngọc M có 01 con trai chung là Võ Ngọc Vũ H, sinh ngày 28-02-2008.

Theo nguyện vọng của con chung và sự thỏa thuận của các đương sự, bà L được quyền trực tiếp nuôi con chung là cháu Võ Ngọc Vũ H. Ông M cấp dưỡng nuôi con

1.500.000 đồng/tháng từ khi án có hiệu lực đến khi cháu H đủ 18 tuổi; ông M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con mà không ai được cản trở.

Tính từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thực hiện cấp dưỡng nuôi con, thì hành tháng phải trả thêm số tiền lãi theo lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Vì lợi ích của con chung, trên cơ sở yêu cầu của một hoặc các bên đương sự hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức theo qui định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo qui định của pháp luật.

[2.3]. Tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, Tòa án không xem xét giải quyết.

[2.4]. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân: Bà L, ông M mỗi người phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào các biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001933 và biên lai số 0001936 cùng ngày 24-4-2018 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Vũng Tàu. Bà L, ông M đã thực hiện xong nghĩa vụ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND TP.Vũng Tàu;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.Vũng Tàu;
- UBND xã E, huyện K, tỉnh Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Đoàn Thế Dũng